

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 02/2023
PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2023	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			11	5A1 + 3A2 + 2A3 + 0A4
1	Lâm Viết Dũng	01007009	A1	A1	
2	Lưu Hoàng Hải Yến	01002019	A1	A1	TT HĐ đề nghị xếp loại A1
3	Huỳnh Thị Minh Ly	01004007	A1	A1	
4	Vũ Như Quỳnh	01002017	A2	A2	Thông nhất đề nghị đơn vị
5	Phan Thị Ngọc Phượng	01002018	A2	A1	Thông nhất đề nghị đơn vị
6	Nguyễn Thị Bích Liễu	01002005	A2	A3	
7	Nguyễn Văn Chì	01023001	A2	A2	Thông nhất đề nghị đơn vị
8	Trần Thị Ánh Phượng	01017006	A1	A1	
9	Nguyễn Thị Vân	01002032	A2	A2	Thông nhất đề nghị đơn vị
10	Trần Thị Phương Oanh	01007007	A2	A3	
11	Thân Thị Nhung	01007005	A2	A DN	Nghỉ thai sản từ ngày 28/12/2022
b	Hợp đồng trường			15	0A1 + 3A2 + 6A3 + 5A4 + 1B1
12	Huỳnh Thị Xuân Mai	01007006	A2	A3	
13	Trần Việt Anh	01002038	A4	B1	Chưa hoàn thành công việc được phân công; báo cáo trễ tiến độ
14	Phạm Hữu Tấn	01002023	A4	A2	Thông nhất đề nghị đơn vị
15	Trần Văn Cu Anh	01002007	A4	A4	
16	Nguyễn Hữu Xuân Vũ	01002010	A4	A3	Thông nhất đề nghị đơn vị
17	Lê Hồng Phúc	01002012	A4	A4	
18	Phạm Hữu Thành Phú	01002028	A2	A3	
19	Huỳnh Thanh Nhân	01002027	A3	A3	
20	Đồng Anh Tuấn	01002013	A4	A4	
21	Lê Hồng Sơn	01002031	A4	A4	
22	Trần Thanh Phương	01002034	A4	A3	Thông nhất đề nghị đơn vị
23	Nguyễn Thanh Hiền	01002033	A4	A3	Thông nhất đề nghị đơn vị

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Mức xếp loại tối đa trong năm 2023	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
24	Phạm Quang Tùng	01010068	A4	A4	
25	Dương Văn Tâm	01002035	A4	A2	Thống nhất đề nghị đơn vị
26	Huỳnh Ngọc Liên	01002036	A4	A2	Thống nhất đề nghị đơn vị

Tổng số nhân sự:	26
Xếp loại A1:	5
Xếp loại A2:	6
Xếp loại A3:	8
Xếp loại A4:	5
Xếp loại B1:	1
Xếp loại A DN:	1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lưu Hoàng Hải Yến



Lâm Viết Dũng